

Bản án số: 378/2022/HS-PT

Ngày: 30-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tiên

Ông Trương Công Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Ân, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần: hội trường xét xử, trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 313/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Vũ Quốc U về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Vũ Quốc U, sinh ngày 23/11/1981 tại tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký HKTT: tỉnh Kon Tum; chỗ ở: tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Q B, sinh năm 1956 và bà Ngô Thị T, sinh năm 1956; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2021 đến nay, có mặt.

Nhân thân: Bản án số 23/2005/HS-ST ngày 04/10/2005 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự (đã xóa án tích).

Bản án số 23/2010/HS-ST, ngày 23/10/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã xóa án tích).

Bản án số 01/2013/HS-ST ngày 12/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Kon Tum xử phạt 04 tháng 16 ngày tù, về tội “Vi phạm quy định về khai thác và bảo vệ rừng” (đã xóa án tích).

Bản án số 01/2017/HS-ST ngày 22/02/2017 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Kon Tum xử phạt 13 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã xóa án tích).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Tạ Văn N – Luật sư Văn phòng Luật sư X thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kon Tum; địa chỉ: tỉnh Kon Tum, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 13/07/2021 Vũ Quốc U đang ở nhà, T (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) gọi điện thoại hỏi mua 200 gam ma túy với giá 70 triệu đồng, U đồng ý nên gọi điện thoại cho L (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) hỏi mua 200 gam ma túy với giá 56.000.000 đồng. Sau đó, U đi ô tô buýt đến thành phố K, tiếp tục thuê xe ta xi từ thành phố K đến xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum. Khi gặp L trả mua ma túy với giá 50 triệu đồng, U lấy ma túy và đưa cho L số tiền 25 triệu đồng, số tiền còn lại sau khi bán xong ma túy sẽ trả cho L. Sau đó, U thuê xe ta xi đến thành phố P, tỉnh Gia Lai gọi điện thoại cho T hẹn gặp tại quán cà phê, số 630 Lê Duẩn, thành phố P để bán ma túy. Tại đây T kiểm tra và thử ma túy, thấy hàng kém chất lượng nên yêu cầu U đổi lại ma túy khác, U đồng ý và bỏ vào lại ba lô thuê xe ta xi về thành phố K. Trên đường về dừng lại ăn cơm tại quán cơm C thuộc huyện C, tỉnh Gia Lai và nhờ bạn tên Q (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) gọi điện thoại cho anh Phan Văn C (*Sinh năm 1977, trú tại thôn Kon Rờ Bàn 1, xã Vinh Q, thành phố K*), tài xế ta xi biển số 82A- 022.66 chở về thành phố K. Đến khoảng 21 giờ 35 phút cùng ngày, khi đi đến Chốt kiểm dịch COVID- 19 Trạm Sao Mai, thành phố K. U vào khai báo y tế, Tổ công tác Công an thành phố K thấy có biểu hiện nghi vấn nên phối hợp với Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Kon Tum, kiểm tra phát hiện bên trong ba lô màu xanh trắng, Vũ Quốc U khai nhận các chất tinh thể rắn màu trắng là ma túy nên lập biên bản bắt quả tang và thu giữ niêm phong tang vật vụ án.

Tại Bản giám định số 127/KLGD- PC09 ngày 15 tháng 07 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum, kết luận:

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1.1; M1.2; M1.3; M1.4; M1.5) được niêm phong trong phong bì đánh số “01” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 169,084 gam, là loại Methamphetamine.

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng đục (ký hiệu M2.1; M2.2; M2.3) được niêm phong trong phong bì đánh số “02” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,399 gam, là loại Methamphetamine.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an đã thu giữ như sau:

- 03 gói chất tinh thể rắn, màu trắng đựng trong bì ni lông, buộc kín; 02 gói chất tinh thể rắn, màu trắng, đựng trong bì ni lông, buộc kín được gói trong 01 bì ni lông màu xanh quấn băng keo bên ngoài. Tất cả đựng trong bì ni lông màu vàng;

- 03 ống thủy tinh được uốn cong một đầu, bên trong mỗi ống có bám dính chất tinh thể rắn màu trắng đục.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSKT-P1 ngày 06/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Vũ Quốc U về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Quốc U phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Vũ Quốc U 20 (*hai mươi*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam ngày 13/7/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Kháng cáo:

Ngày 06/7/2022, bị cáo Vũ Quốc U nộp đơn kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị xem xét lại việc xử lý vật chứng đối với số tiền 25.600.000đ, bị cáo đề nghị trả lại số tiền này vì không liên quan đến mua bán ma túy.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu: bị cáo có hành vi mua bán 169 gam ma túy loại Methamphetamine nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 20 năm tù là phù hợp. Đối với số tiền 25.600.000đ, bị cáo khai mang theo 50 triệu đồng để mua ma túy nên bản án sơ thẩm tuyên tịch thu là đúng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt, đề nghị xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khi xử lý vật chứng đối với số tiền 25.600.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Quốc U khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ ngày 13/07/2021, T gọi điện thoại hỏi mua 200 gam ma túy với giá 70 triệu đồng, Vũ Quốc U đồng ý và gọi điện thoại cho L hỏi mua 200 gam ma túy với giá 50.000.000 đồng. U thuê xe đến xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum, nhận ma túy và trả trước cho L 25.000.000 đồng. Sau đó, U gọi hẹn T để giao ma túy tại thành phố P, tỉnh Gia Lai nhưng do ma túy kém chất lượng, T yêu cầu đổi lại ma túy khác. Vũ Quốc U thuê xe taxi mang biển kiểm soát 82A- 022.66 do anh Phan Văn C điều khiển đến Chốt kiểm dịch COVID-19 Trạm Sao Mai, thành phố K, bị bắt phạm tội quả tang, với tổng khối lượng 169,483 gam chất ma túy Methamphetamine.

[2] Hành vi của bị cáo Vũ Quốc U đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự như bản án sơ thẩm đã qui kết là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét bị cáo có nhân thân xấu; không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bố bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến và xử phạt bị cáo 20 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất và mức độ, hậu quả hành vi phạm tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở xét giảm hình phạt.

[4] Về số tiền 25.600.000đ: tại bút lục số 134 bị cáo khai mang theo hơn 50 triệu đồng, trả trước cho người bán ma túy 25 triệu, số tiền còn lại trả sau khi xác định hàng giả hay thật. Như vậy, có căn cứ xác định số tiền 25.600.000đ thu giữ của bị cáo liên quan đến việc mua bán ma túy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên tịch thu sung công quỹ là đúng pháp luật. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo đề nghị trả lại số tiền này.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Quốc U;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 22/6/2022 của Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum;

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Vũ Quốc U 20 (hai mươi) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam ngày 13/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước số tiền 25.600.000 đồng (hai mươi lăm triệu, sáu trăm nghìn đồng).

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Vũ Quốc U phải chịu 200.000đ.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Kon Tum;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Cục THADS tỉnh Kon Tum;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Tự